|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT**  **Tuần: 12** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **PHÂN MÔN: TẬP VIẾT**  Ngày dạy: *………………………….* |
| **TIẾT 23: ĂN- ĂT- ÂN- ÂT** | |

**I.** **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS biết viết đúng *ăn, chăn, ăt, mắt, ân, cân, ât, vật.*(chữ thường, cỡ vừa, đúng kiểu, đều nét)

**-** Viết đúng *ăn, chăn, ăt, mắt, ân, cân, ât, vật.*(chữ thường, cỡ vừa, đúng kiểu, đều nét).HS có kĩ năng viết đúng mẫu, kĩ năng viết liền mạch,đặt đúng vị trí các dấu thanh, trình bày sạch đẹp.

**-** Rèn luyện tính cẩn thận, kiên trì, óc thẩm mĩ và lòng say mê luyện viết chữ đẹp. Phát triển cho hs năng lực quan sát và óc thẩm mĩ.

- HS yêu thích môn học, yêu thích cái đẹp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- BGĐT, máy chiếu, máy soi.

- Bảng viết vần, tiếng cần luyện. Video hướng dẫn cách viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **2’** | **1. Hoạt động mở đầu:**  **\* Khởi động:**  **-**GV NX bài viết tiết trước.  **-**GV chọn vần hoặc từ ở bài cũ mà nhiều hs viết sai hoặc chưa đẹp,YC hs viết bảng*.*  -GV NX chung. | - Hs viết bảng con.  - NX |
| **2’** | **\* Kết nối**  - GV nêu MĐYC của bài học: Trong tiết học hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con viết các vần *ăn, ăt, ân, ât* và viết tiếng, từ mang vần ăn, ăt, ân, ât.  - Ghi tên bài  - GV đọc và YC hs đọc nội dung bài viết  *ăn, chăn, ăt, mắt, ân, cân, ât, vật.*  **-** Yc hs nêu số lượng dòng. | - Hs lắng nghe.  - Hs nhắc lại  - HS đọc (cá nhân, đồng thanh)  - Hs nêu. NX |
| **13’**  **1’**  **13’**  **3’-4’** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  a. Hướng dẫn tô, viết: *ăn, chăn, ăt, mắt*:  \*Gợi mở nội dung:  - YC hs đọc nội dung *ăn, chăn, ăt, mắt (GV có thể che phần phía dưới để hs không mất chú ý)*.  - Giảng nghĩa từ *chăn*: Bạn nào có thể kể cho cả lớp biết về cái chăn nào?  - Chiếu hình ảnh một số loại chăn, khác nhau về chất liệu, hình dáng hay màu sắc. Vừa chiếu vừa nêu về tác dụng.  - Mở rộng hiểu biết cho hs về *mắt*: Chúng mình sẽ viết chữ mắt, ai cho cô biết cần làm gì để bảo vệ cho đôi mắt của mình nào?  - Chiếu một số hình ảnh để bảo vệ mắt. Có liên hệ với việc phòng chống dịch Covid nếu thời điểm còn dịch.  \*Hướng dẫn viết:  - Bây giờ cô sẽ HD các con viết nhé.  - Các con hãy quan sát bài viết mẫu trên bảng , nêu nhận xét về độ cao của các con chữ?  + Những con chữ nào có độ cao 2li? (3 li, 5 li)  - GV nhắc lại về độ cao của các con chữ và lưu ý hs viết đúng theo quy định về độ cao của mẫu chữ  - Bạn nào nêu cho cô cách viết chữ ghi vần ăn?  - Vậy khoảng cách từ con chữ ă sang con chữ n như thế nào?  - Bạn A nói rất đúng. Từ điểm dừng bút của nét móc ngược của con chữ ă ta nối liền với nét móc xuôi của con chữ n tạo nên một nét nối liền mềm mại, tự nhiên. Khoảng cách của mỗi nét là 1 li, nên khoảng cách của 2 nét đó sẽ là 2 li.  - Tương tự cách nối ă và t ở chữ ghi vần ăt cũng vậy. Từ điểm dừng bút của nét móc ngược của con chữ ă ta nối liền với nét hất của con chữ t tạo nên một nét nối liền tự nhiên.  - Các con hãy quan sát chữ chăn. Con thấy chỗ nối giữa con chữ ch và chữ ghi vần ăn có gì đặc biệt không?  - Khẳng định hs trả lời đúng. Từ điểm dừng bút của con chữ ch ta lia bút sang phải viết tiếp vần ăn. Chú ý nét cong kín của con chữ ă phải chạm vào điểm dừng bút của con chữ ch.  - Ở chữ mắt cũng nối như vậy. Từ điểm dừng bút của con chữ m, ta lia bút sang phải viết tiếp chữ ăt. Chú ý nét cong kín của con chữ ă phải chạm vào điểm dừng bút của con chữ m. Cô lưu ý thêm các con về độ cao của nét cong của con chữ ă và dấu sắc.  - Trong chữ mắt, con ghi dấu sắc ở trên con chữ nào?  - Con nhớ ghi dấu sắc trên nét cong của con chữ ă, hơi lệch phải, không được viết cao quá, xa quá hay gần quá. Các con hãy quan sát lại kĩ hơn vị trí của dấu sắc. Dấu sắc nằm dưới đường kẻ ngang số 5.  - Các con hãy quan sát cô viết mẫu.  - GV vừa viết từng chữ ghi vần, tiếng, vừa hướng dẫn. Chú ý độ cao các con chữ, cách nối nét, khoảng cách ,vị trí đặt dấu thanh sắc ở chữ mắt.  - Chiếu video quy trình viết ăn, chăn, ắt, mắt.  \*HS viết vở:  - YC hs lấy vở.  - YC hs đọc nội dung, đếm số dòng, tìm điểm đặt bút.  - GV quan sát hs chỉ điểm đặt bút.    - GV HD hs cách trình bày, giữ vở sạch sẽ, tư thế ngồi viết.  - Chiếu bài mẫu (4 dòng đầu).  - Chiếu tư thế ngồi viết, cầm bút.  - YC HS viết trong vở *Luyện viết 1,* tập một tr 26: *ăn, chăn, ăt, mắt*.  - GV đi quan sát, nhắc nhở, giúp đỡ những em còn lúng túng và sửa sai cho hs.  - NX quá trình hs viết vở.  ***Thư giãn.***  **b.** Hướng dẫn tô viết: *ân, cân, ât, vật.* (Tiến hành tương tự phần a)  \*Gợi mở nội dung:  - YC hs đọc nội dung *ân, cân, ât, vật.*  - Giới thiệu về cái cân: Ai cho cả lớp biết cân để làm gì?  - Chiếu hình ảnh một số loại cân như: cân bàn, cân đồng hồ, cân đĩa và nêu tác dụng.  - Chiếu hình ảnh sới vật.  - Các con có biết mọi người đang làm gì không?  - Đây là một sới vật, có hai đô vật đang vật nhau, mọi người xung quanh đứng để cổ vũ đấy. Vật thường được tổ chức trong lễ hội truyền thống của làng nhằm ca ngợi sức khỏe của con người.  - Các con nhớ luyện tập thể thao và ăn uống đủ chất cho mình khỏe nhé.  \*Hướng dẫn viết chữ:  - Bây giờ cô sẽ HD các con viết nhé.  - Các con hãy quan sát 4 dòng phía dưới ở bài viết mẫu trên bảng, nêu nhận xét về độ cao của các con chữ?  - Ở chữ ghi vần ân, ât chúng ta vừa tìm hiểu về khoảng cách và cách viết rồi. Cô chỉ lưu ý các con viết dấu mũ của con chữ â cho ngay ngắn.  - Cô mời cả lớp quan sát chữ cân. Cho cô biết cách nối con chữ c và chữ ghi vần ân?  - Cô xin nhắc các con nhớ phải viết chữ ân chạm vào điểm cuối của con chữ c. nếu không chạm thì nó sẽ không thành chữ cân được.  - Trong chữ *vật* con sẽ ghi dấu nặng ở vị trí nào?  - Các con nhìn kĩ xem dấu nặng nằm ở vị trí nào so với đường kẻ ngang?  - Cô còn lưu ý để nối con chữ v với vần ât được nét nối tự nhiên, con cần viết nét xoắn thấp xuống một chút xíu so với chữ v chuẩn đã học.  - GV viết mẫu và nêu cách viết.  - Chiếu cho hs quan sát video hướng dẫn cách viết.  \*Hs viết vở:  - Bây giờ các con mở vở, quan sát điểm đặt bút, số dòng cần viết. Chúng mình sẽ ngồi ngay ngắn viết bài và nhớ thi với bạn cùng giữ vở sạch, viết chữ đẹp nhé.  - Chiếu bài đã viết mẫu (cả bài)  - Chiếu hình ảnh cách ngồi viết.  - YC HS viết trong vở *Luyện viết 1,* tập một: *ân, cân, ât, vật.*  **c.** Chấm , nhận xét bài viết của hs:  - GV nhận xét một số bài viết ở vở của hs về độ cao, độ rộng, đủ nét, đủ dấu, đủ nội dung, trình bày sạch, đều, đẹp. | - Hs đọc  - Hs kể: Chăn bông để đắp khi trời rét. Nhà con có chăn bông, chăn len ạ.  - Hs quan sát  - …Cần dùng nước sạch rửa mặt cho sạch; không nhìn lên mặt trời; không dụi tay bẩn lên mắt; nhỏ thuốc rửa mắt;…  - Hs quan sát  - Hs quan sát  - 3hs TL: Con thưa cô, các con chữ *ă, n, m* cao 2 li; con chữ t cao 3 li; con chữ *h* cao 5 li.  - HSTL: Con viết con chữ ă, rồi từ điểm dừng bút của nó con nối với con chữ n.  -…từ nét móc ngược của ă nối liền sang nét móc xuôi của n. Khoảng cách của cả 2 nét đó là 2 li.  - HS lắng nghe  - HSTL:… chỗ nối giữa con chữ ch và chữ ghi vần ăn không có gì đặc biệt.    - Hs lắng nghe  - HSTL:…trên con chữ ă.  - Hs quan sát theo tay chỉ của GV.  - Hs quan sát.  - Hs quan sát, theo dõi.  - Hs theo dõi.  - Hs thực hiện.  - 1 hs nêu.  - Cả lớp chỉ tay vào các điểm đặt bút có sẵn.  - Hs quan sát.  - HS viết vào vở  - Hs đọc  - HSTL:…dùng để cân đồ vật.  - HSTL:…hai người đang vật nhau và nhiều người đứng xem.  - HSTL:…các con chữ â*, n, c, v* cao 2 li; con chữ t cao 3 li.    - HSTL:…từ điểm dừng bút của con chữ c, con lia bút sang phải rồi viết chữ ân.  - HSTL:…ghi dưới chữ â.  - HSTL:…nằm dưới đường kẻ ngang 1 một chút, chưa chạm đường kẻ ngang phía dưới.  -Hs viết vở.  - Hs quan sát, lắng nghe. |
| **1’** | **3. Hoạt động vận dụng:**  - Gv tuyên dương, khen thưởng những học sinh viết nhanh, viết đúng, viết đẹp.  - Nhắc nhở, động viên những học sinh chưa viết xong tiếp tục hoàn thành.  - Các con tập viết phần luyện tập thêm ở dưới (*chăn, mắt, cân, vật)*  - Các con hãy thường xuyên tập viết, chơi trò chơi viết thư cho bạn, viết về công việc hàng ngày… để mình nhớ chữ mới học nhé.  - NX tiết học. | - HS lắng nghe. |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy** :

.................................................................................................................................

................................................................................................................................. .................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

................................................................................................................................. .................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

................................................................................................................................. .................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................